

**GV: Nguyễn Thị Hiền**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3**  
**NHÁNH III: Một số hiện tượng thời tiết và mùa**  
**Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 13/4/2026 - 17/4/2026**

**Thứ hai ngày 13 tháng 04 năm 2026**

**I. Các hoạt động giáo dục**

**1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng**

- Nước có ở đâu trong cuộc sống hằng ngày?
- Nước có màu gì? Có mùi không? Có vị gì?
- Các con có biết nước có thể biến mất rồi xuất hiện lại không?
- Những hiện tượng tự nhiên nào có liên quan đến nước?
- Điểm danh
- TDS như KHT

**2. Học: Phát triển thể chất:**

    Thể dục: VĐCB Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (MT2)

T/c : Ném lên cao

**a. Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức : Trẻ biết cách chạy đổi hướng theo hiệu lệnh - Trẻ biết chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô
- Kỹ năng : Rèn phản xạ nhanh nhạy cho trẻ.  
Rèn khả năng định hướng, phát triển cơ chân cho trẻ
- Thái độ : Rèn ý thức tổ chức trong giờ lao động.

Giáo dục trẻ thường xuyên tập luyện thể dục để bảo vệ sức khỏe

**b. Chuẩn bị:** Vạch chuẩn bị, ống cờ làm đích.

**c. Tiến hành :**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Các em đã bao giờ quan sát dòng nước chảy chưa? Nước có khi nào chảy nhanh, khi nào chảy chậm không?</p> <p>Mưa rơi có lúc nào nhẹ nhàng, có lúc nào ào ào không?</p> <p>Hôm nay, chúng ta sẽ chạy giống như nước chảy – lúc</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p>

nhANH, lúc chậm theo hiệu lệnh!"

## 2. Tổ chức:

### 2.1. Hoạt động 1: Khởi động:

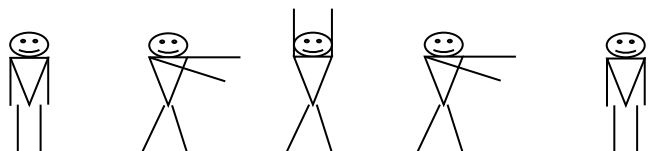
- Cho trẻ đi với các kiểu đi, đi bằng gót chân, mũi bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường, dừng lại thành 3 hàng ngang tập.

### 2.2. Hoạt động 2: Trọng động:

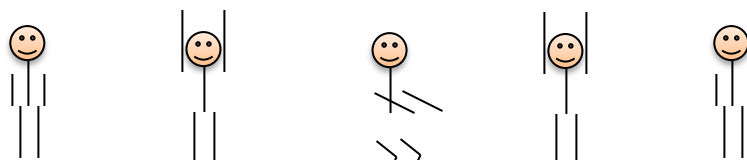
**a. BTPTC:** Cho trẻ tập kết hợp theo lời bài hát

“Cho tôi đi làm mưa với ”

- Động tác 2 Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao. (Cho tôi đi làm mưa với .....Hoa lá được tốt tươi )



- Động tác 3 : Chân : Tay giơ lên cao, đưa ra trước khụy gối ( Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi )



- Động tác 4: Bụng :Tay giơ lên cao, cúi gập người tay chạm mũi chân (Cho tôi đi làm mưa với .....Hoa lá được tốt tươi)



- Động tác 5: Bật: Bật chụm tách chân ( Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi )



**b. VĐCB:** Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh

- Cô giới thiệu tên bài tập.

cùng cô

- Trẻ đi theo hiệu Lệnh của cô

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 4 lần 4 nhịp



**c. Tiến hành :**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> “ Xúm xít ”</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các con đang học chủ đề nào?</li><li>- Xung quanh ta có những hiện tượng gì? Con nào biết kể cho cô nghe nào?</li><li>- À đúng rồi đây các con ạ xung quanh ta có rất nhiều hiện tượng tự nhiên xảy ra như nắng, gió, mưa.</li></ul> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1:</b> Quan sát: Cho trẻ tri giác những vật nhẹ, xốp, lá khô, bóng nhựa...</p> <p>Con có nhận xét gì về những vật này ?</p> <p>Cho trẻ lần lượt thả những vật này vào chậu nước</p> <p>Tại sao vật nổi trên mặt nước...</p> <p>Tương tự chung, trẻ thả các vật nặng: Sỏi, thìa INOX, chìa khoá, nam châm</p> <p>Tại sao chìm ?</p> <p>Cô khái quát: Những vật nặng có tính chất kim loại như: Sắt, inox... sẽ chìm trong nước, còn những vật nhẹ như: Xốp mỏng, bóng sẽ nổi trên mặt nước</p> <p><b>2.2. Hoạt động 2: TCVD:</b> Lộn cầu vòng</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu luật chơi, cách chơi</li></ul> <p>+ Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao.</p> <p>“ Lộn cầu vòng Nước trong nước chảy Có cô mười bảy Có chị mười hai Hai chị em ta Cùng lộn cầu vòng”.</p> <p>Hai trẻ đứng đối diện và cầm tay nhau. Trẻ vừa đọc lời đồng dao vừa lần lượt đưa tay sang 2 bên. Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay,</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Có nắng, mưa</li></ul> <p>Trẻ tri giác Những vật này nhẹ Trẻ nêu nhận xét : Những vật này nổi trên mặt nước Trẻ nêu nhận xét: Vật chìm trong nước Vì vật nặng...</p>

<p>qua lưng vào nhau. Sau đó lại tiếp tục chơi như trước, đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.</p> <p>+ Luật chơi: Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai trẻ cùng xoay người nửa vòng để lộn cầu vòng. Nếu đôi nào không làm được thì đội đó sẽ mất một lượt chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi</p> <p><b>2.3. Hoạt động 3: Trò chơi tự do :</b> Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi trong góc</p> <p>- Trẻ về góc chơi theo ý thích</p> <p>- Cô khuyến khích, động viên trẻ chơi.</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi</p>
--	-------------------

**4. Chơi hoạt động ở các góc:** Như KHT

**5. Chơi hoạt động theo ý thích:** Cho trẻ chơi trò chơi: Thả đĩa ba ba

**a. Mục tiêu giáo dục :**

- Trẻ biết tên trò chơi, hiểu cách chơi và luật chơi.
- Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo khi chạy và tránh bắt.
- Phát triển khả năng chú ý, phản xạ nhanh.
- Tạo không khí vui tươi, đoàn kết trong tập thể.

**b. Chuẩn bị:** Sân chơi rộng rãi, sạch sẽ, an toàn.

**c. Tiến hành :**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>								
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Cô tập trung trẻ, tạo hứng thú: Hôm nay cô sẽ cho các con chơi một trò chơi rất vui, có tên là “Thả đĩa ba ba”.</p> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi cho trẻ.</p> <p>+ Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và đọc bài đồng dao “ thả đĩa ba ba”.</p> <table data-bbox="324 1659 1104 1848"> <tr> <td>Thả đĩa ba ba</td> <td>Đổ mắt đôi muối</td> </tr> <tr> <td>Chớ bắt đàn bà</td> <td>Đổ chuối hạt tiêu</td> </tr> <tr> <td>Phải tội đàn ông</td> <td>Đổ niêu nước chè</td> </tr> <tr> <td>Cơm trắng như bông</td> <td>Đổ phải nhà nào</td> </tr> </table>	Thả đĩa ba ba	Đổ mắt đôi muối	Chớ bắt đàn bà	Đổ chuối hạt tiêu	Phải tội đàn ông	Đổ niêu nước chè	Cơm trắng như bông	Đổ phải nhà nào	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>
Thả đĩa ba ba	Đổ mắt đôi muối								
Chớ bắt đàn bà	Đổ chuối hạt tiêu								
Phải tội đàn ông	Đổ niêu nước chè								
Cơm trắng như bông	Đổ phải nhà nào								



Khi nước bay hơi sẽ thành hơi nước trong không khí. Khi trời lạnh, hơi nước sẽ tụ lại thành mây, sương mù, rồi rơi xuống thành mưa.

- Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp.

- Điềm danh

- TDS như KHT

**2. Học:** Tìm hiểu về bốn mùa trong năm

**a. Mục tiêu giáo dục :**

- **Kiến thức :**

- Trẻ biết một năm có 4 mùa: mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông, mỗi mùa tương ứng với các tháng

- Trẻ biết một số dấu hiệu nhận biết các mùa, biết đặc điểm nổi bật của từng mùa như: Thời tiết, cảnh vật, các hoạt động và lễ hội có trong các mùa.

- **Kĩ năng:**

- Phát triển ở trẻ tư duy, khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- **Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Trẻ biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết của từng mùa, giáo dục trẻ không chơi ngoài nắng, mưa.

- Tích cực tham gia vào các hoạt động học.

**b. Chuẩn bị :**

- Tranh ảnh video các mùa trong năm. Nhạc bài hát : Bài ca bốn mùa

**c. Tiến hành**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Ổn định, tổ chức gây hứng thú:</b> Giáo viên kể chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mùa xuân nói: "Tớ đẹp nhất, cây cối đâm chồi nảy lộc!"</li><li>- Mùa hè phản bác: "Không đâu! Tớ mới tuyệt nhất, vì trẻ em được nghỉ hè, đi du lịch, tắm biển!"</li><li>- Mùa thu dịu dàng: "Còn tớ mang đến không khí mát mẻ, lá vàng rơi đẹp vô cùng!"</li><li>- Mùa đông cười: "Nhưng tớ giúp mọi người mặc áo ấm, đón</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li></ul>

Giáng Sinh vui vẻ!"

Hỏi học sinh: "Theo con, mùa nào đẹp nhất?"

- Trẻ lắng nghe

## 2. Tổ chức

### 2.1 Hoạt động 1: Cô cho trẻ quan sát video hình ảnh đoán tên mùa

- Trẻ trả lời.

- Các con vừa quan sát được những gì?

- Các con đã biết được 1 năm có mấy mùa chưa ?

-> Để biết trong 1 năm có mấy mùa và mỗi mùa có những đặc điểm như thế nào? Thì hôm nay cô con chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu khám phá các mùa trong năm nhé!

- Trẻ trả lời.

### 2.2 Hoạt động 2: Tìm hiểu về các mùa trong năm

- Trẻ lắng nghe

#### \* Tìm hiểu về Mùa xuân:

- Mùa xuân có gì đặc biệt ?

+ Con thấy thời tiết mùa xuân như thế nào?

+ Thời tiết mùa xuân sẽ như thế nào?

- Trẻ trả lời

+ Mùa xuân có một ngày rất vui, đó là ngày gì?

+ Trong ngày tết con được làm gì? Tết có vui không các con?

+ Khi tết đến xuân về có một loài hoa đặc trưng nhất của mùa xuân là hoa gì?

+ Thời tiết thì ẩm áp và có cả mưa phùn nữa, mưa phùn nhiều như vậy thì cây cối mùa xuân sẽ như thế nào?

- Trẻ trả lời.

- Mùa xuân là mùa đầu tiên của năm thời tiết mùa xuân ẩm áp, có hoa đào, hoa mai và có những cơn mưa phùn, cây cối đâm chồi nảy lộc.

- Trẻ lắng nghe

#### \* Tìm hiểu về Mùa hè:

- Cô đố các con sau mùa xuân là mùa gì?

=> Sau mùa xuân là mùa hè

- Thời tiết mùa hè như thế nào?

- Trẻ thực hiện

-Vậy cây cối mùa hè như thế nào?

- Vậy trang phục của mùa hè như thế nào? (quần áo ngắn gọn, mát, đội mũ nón khi ra ngoài trời...)

- Trẻ trả lời

- Mùa hè thường có hoa gì nở?

- Khi mùa hè đến các con được gì? Bố mẹ đưa các con đi chơi ở đâu? (nghỉ hè, đi thăm quan, nghỉ mát, tắm biển...)

- Trẻ trả lời

- Mùa hè là mùa thứ hai trong năm, có thời tiết nóng nhất, mùa hè chúng mình được nghỉ hè, được bố mẹ cho đi du lịch, đi tắm biển....

- Trẻ lắng nghe

**\* Tìm hiểu về Mùa thu:**

- Đố các bạn biết là mùa gì?

- Mùa thu có đặc điểm gì?

- Trẻ trả lời

+ Khi mùa thu đến, có ngày tết gì?

+ Mùa thu còn có ngày gì đặc biệt nữa? (Ngày hội đến trường của bé, 1 năm học mới bắt đầu. )

- Trẻ trả lời

+ Thời tiết mùa thu có gì đặc biệt?

+ Các con quan sát và cho cô biết vào mùa thu cây cối như thế nào?

- Mùa thu là mùa thứ 3 trong năm, khí hậu mát mẻ, có tết trung thu và là mùa có ngày hội đến trường của các con, Mùa thu bắt đầu từ tháng 7 đến tháng 9 đấy.

- Trẻ lắng nghe

**\* Tìm hiểu về Mùa đông:**

- Cô đố các con sau mùa thu sẽ đến mùa gì?

+ Thời tiết của mùa đông như thế nào?

- Trẻ trả lời

+ Mùa đông các con cần phải mặc quần áo ra sao? (kín, ấm, nhiều áo, đầu đội mũ, chân đi tất...ban đêm phải đắp chăn ấm vì rất lạnh)

+ Cây cối mùa đông thế nào? (cây khô, trụi lá, hoa cỏ xơ xác...)

- Trẻ trả lời

+ Mùa đông có ngày lễ gì mà chúng mình muốn được tặng quà?

- Mùa đông là mùa lạnh, diễn ra vào từ tháng 10 đến tháng 12, khi mùa đông đến bầu trời ít nắng, trời lạnh cóng, có nơi còn có băng tuyết bao phủ.

- Trẻ lắng nghe

**\* Trẻ chơi và tìm đáp án đúng, trả lời các câu hỏi**

- Tìm tháng cho mùa.

- Tìm dấu hiệu đặc trưng của các mùa trong năm.

- Trẻ chơi và trả lời câu hỏi, tìm đáp án đúng

**So sánh:**

+ Mùa Hè - Mùa Đông

- Giống nhau: Đều là các mùa trong năm

- Khác nhau : Thời tiết mùa hè nắng nóng cây cối xanh tốt, còn

- Trẻ trả lời

mùa đông thì rất lạnh, cây cối khô, trụi lá.	- Trẻ lắng nghe
- <b>Giáo dục:</b> Trẻ biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết của từng mùa, giáo dục trẻ không chơi ngoài nắng, mưa.	
<b>3. Kết thúc:</b>	- Trẻ lắng nghe
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.	
- Chuyển hoạt động	- Trẻ lắng nghe
	- Trẻ lắng nghe

### 3. Chơi ngoài trời:

Quan sát các thể của nước .

Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

#### a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Biết các thể của nước, đặc điểm của mỗi thể. Biết cách chơi trò chơi.
- Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chơi vui, đoàn kết. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi , chơi đoàn kết với bạn , trẻ có ý thức bảo vệ môi trường

#### b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây, các đồ chơi ngoài trời

#### c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú :</b> Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay thời tiết rất đẹp cô con mình cùng dạo chơi ngoài trời nhé</li> <li>- Để chuyến dạo chơi được vui vẻ và thoải mái cô con mình cùng kiểm tra sức khỏe của các con nhé</li> <li>- Chúng mình sẵn sàng dạo chơi chưa ?</li> <li>- Khi đi ra sân các con nhớ đi theo cô không được chạy nhảy đùa nghịch</li> <li>- Bây giờ cô con mình cùng hát bài khúc hát</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ thực hiện cùng cô</li> </ul>

dạo chơi để đi ra sân nào

## 2. Tổ chức :

2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cho trẻ quan sát chậu nước. Hỏi:

- Cô có gì ?
- Nước như thế nào ?
- Cho trẻ uống nước đun sôi để nguội trong cốc của cô
- Cô cho trẻ quan sát thể rắn của nước qua khay đá. Đá có từ đâu ?
- Trẻ quan sát cô đổ nước từ phích vào cốc và đặt tấm kính mỏng lên

Cô khái quát lại: ở nhiệt độ bình thường, nước ở thể lỏng trong suốt không màu, không mùi, không vị. ở nhiệt độ thấp nước đông cứng thành đá, ở nhiệt độ cao nước bay hơi

- Giáo dục trẻ uống nước đun sôi để nguội vào mùa hè, nước đun sôi ấm vào mùa đông, không được uống nước quá lạnh, hoặc ăn đá

## 2.2. Hoạt động 2 : Vui chơi tự do

### 3. Kết thúc :

- Cô tập trung trẻ lại và nêu nhận xét
- Cô động viên khen trẻ
- Cô cho trẻ thu dọn đồ chơi và nhặt rác bỏ vào nơi quy định
- Cho trẻ đi rửa tay và vệ sinh cá nhân

## 4. Chơi hoạt động ở các góc : Như KHT

## 5. Chơi hoạt động theo ý thích :

\* Chơi trò chơi : Trời mưa

a. Mục tiêu

### 1. Kiến thức

- Trẻ biết tên trò chơi: “Trời mưa”.
- Trẻ hiểu cách chơi: đi, hát theo nhịp và khi có hiệu lệnh “trời mưa” thì nhanh chóng tìm nơi trú (vòng tròn).

Trẻ quan sát chậu nước

Chậu nước

Trong suốt không màu, trẻ sờ tay vào nước nêu nhận xét: Nước mát, không cầm nắm được, không có mùi

Trẻ nói “nước không có màu, không vị”.

Nước để trong tủ lạnh

Trẻ cầm vào đá có cảm giác buốt lạnh và cứng, có giọt nước chảy xuống)”

Trẻ nhận thấy có những giọt nước li ti bám vào tấm kính “nước bay hơi khi ở nhiệt độ cao”.

- Trẻ nắm được luật chơi: mỗi vòng chỉ đủ chỗ cho một trẻ, trẻ không tìm được chỗ phải ra ngoài 1 lượt chơi.

## 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chạy nhanh, phản xạ kịp thời theo hiệu lệnh.
- Phát triển khả năng định hướng trong không gian (xác định vị trí vòng tròn gần nhất).
- Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo và phối hợp vận động.
- Phát triển kỹ năng lắng nghe và tập trung chú ý.

## 3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia trò chơi.

## b. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch, rộng, an toàn.
- Vẽ các vòng tròn cách nhau 30 – 40 cm làm nơi trú mưa.
- Số vòng ít hơn số trẻ 3 – 4 vòng.
- Nhạc hoặc bài hát phù hợp.
- **c. Tiến hành :**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1.Gây hứng thú :</b> Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề dẫn dắt vào nội dung bài học  “Khi trời mưa thì các con phải làm gì?”  “Nếu không trú mưa thì sẽ như thế nào?”  → Dẫn dắt vào trò chơi:  “Hôm nay cô và các con sẽ chơi trò chơi rất vui có tên là Trời mưa.”</p> <p><b>2.Tổ chức :</b></p> <p>2.1.Hoạt động 1: <b>Giới thiệu tên trò chơi</b>  Cô nói rõ: “Trò chơi của chúng ta tên là Trời mưa.”</p> <p><b>2.2.Hoạt động 2 :</b> Cho trẻ chơi trò chơi « Trời mưa »</p> <p>+ Cách chơi : Cô vẽ những vòng tròn trên sân trường sao cho mỗi vòng cách nhau từ 30 – 40cm để làm nơi trú mưa. Số vòng ít hơn số trẻ khoảng</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>3 – 4 vòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đóng vai bé đang đi học, vừa đi vừa hát theo nhịp bài hát của cô. Khi nghe hiệu lệnh cô nói « trời mưa » thì mỗi trẻ tìm một nơi trú mưa cho khỏi bị ướt (chạy vào vòng tròn) . Trẻ nào chạy chậm không tìm được nơi trú mưa thì sẽ bị ướt và phải ra ngoài một lần chơi.</li> <li>+ Luật chơi : Khi có hiệu lệnh « trời mưa » mỗi trẻ phải trốn vào một nơi để trú. Ai không tìm được nơi trú phải ra ngoài một lần chơi.</li> <li>- Cho trẻ chơi 3- 4 lần</li> <li>- Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi</li> <li>- Cho trẻ chơi trò chơi “trời nắng trời mưa”</li> <li>- Cho trẻ chơi tự do theo nhóm</li> </ul>	<p>- Trẻ thực hiện cùng cô</p>
---	--------------------------------

**6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ**

- Dọn dẹp đồ dùng
- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....  
 .....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....  
 .....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....  
 .....  
 .....  
 .....

**Thứ tư ngày 15 tháng 04 năm 2026**

**I. Các hoạt động giáo dục**

**1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng**

- Đón trẻ, trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Chơi đồ chơi trong lớp
- Điềm danh
- TDS như KHT

## 2. Học: Phát triển thẩm mỹ:

Tạo hình: Vẽ mặt trời (MT83)

### a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết gọi tên ông mặt trời, biết cách cầm bút bằng 3 ngón tay phải, vẽ, tô màu ông mặt trời.
  - Kỹ năng: Luyện kỹ năng vẽ, tô màu, phát triển sự khéo léo của đôi bàn tay, các ngón tay, phát triển các giác quan cho trẻ.
  - Thái độ: Trẻ hào hứng tham gia hoạt động
- + Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm, biết yêu quý cái đẹp.

### b. Chuẩn bị:

- **Đồ dùng của cô:**
  - Tranh gây cảm xúc, tranh mẫu, tranh hướng dẫn, bút sáp màu
  - Nhạc bài hát “Cháu vẽ ông mặt trời” “Mùa hè đến” nhạc không lời cho trẻ vẽ
  - Giá treo tranh, que chỉ
    - + Mô hình triển lãm tranh.
    - + Một bức tranh vẽ ông mặt trời mẫu để trẻ quan sát.
    - + Bảng vẽ giấy bút sáp màu của cô.
- **Đồ dùng của trẻ:**
  - + Giấy A4, sáp màu đủ cho trẻ.

### c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Khởi động Gây hứng thú:</b>            Trò chơi "Nắng đâu rồi?"            Giáo viên che tay lên mắt và giả vờ hỏi:            "Các con ơi, hôm nay cô thấy trời hơi tối, mặt trời trốn đâu mất rồi nhỉ?"            Cho trẻ đoán xem mặt trời có ở đâu.            Gọi mở: "Nếu mặt trời biến mất, chúng ta có thể làm gì nhỉ? À, chúng ta có thể tự tạo ra mặt trời bằng những bức tranh tuyệt đẹp của mình!"</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi và trả lời câu hỏi</p>

<p>- Nghe tin lớp mình bạn nào cũng chăm ngoan học giỏi nên bác họa sĩ đã tặng cho lớp mình bức tranh các con cùng xem bác họa sĩ tặng các con bức tranh vẽ gì nhé!</p> <p><b>2.Tổ chức:</b></p> <p><b>2.1.Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức</b></p> <p><b>* Khảo sát:</b></p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh gây cảm xúc:</p> <p>+ Các con hãy quan sát và cho cô biết bức tranh vẽ gì nào?</p> <p>+ Con nhìn thấy gì trong bức tranh?</p> <p>+ Ông mặt trời màu gì?</p> <p>+ Khi đi dưới trời nắng, mọi người cần phải làm gì?</p> <p>=&gt; Cô khái quát lại</p> <p>Bức tranh của bác họa sĩ vẽ về Ông mặt trời. Khi trời nắng bầu trời trong xanh . Khi ra ngoài trời nắng các con nhớ phải đội mũ ,nón , che ô nha</p> <p>- <b>Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu:</b></p> <p>- Khuyến khích, động viên trẻ nói lên suy nghĩ, hiểu biết của mình về đặc điểm của bức tranh:</p> <p>- Cô đưa bức tranh vẽ về ông mặt trời cho trẻ quan sát và đàm thoại.</p> <p>+ Các con nhìn xem bức tranh cô vẽ gì đây?</p> <p>- Tranh vẽ gì ? Có đẹp không?</p> <p>- Ông mặt trời hình gì ?</p> <p>- Ông mặt trời được tô màu như thế nào?</p> <p>- Xung quanh ông mặt trời còn có gì?</p> <p>- Trên bức tranh cô còn vẽ gì nữa ?</p> <p>*Cô khái quát : Cô vẽ ông mặt trời có màu đỏ rực. Xung quanh ông mặt trời có tia nắng là những nét xiên ngắn và những nét xiên dài xung quanh hình tròn .</p> <p>- Các con chú ý nhìn lên cô xem cô vẽ ông mặt trời như thế nào nhé!</p> <p><b>Cô vẽ mẫu :</b> Cô vừa vẽ vừa giải thích cách vẽ.</p> <p>- Cô cầm bút bằng tay phải, cô cầm bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ cô cầm bút, ngón giữa cô đỡ bút, tay trái cô giữ giấy.</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Mặt trời</p> <p>- Hình tròn</p> <p>- Màu đỏ</p> <p>- Tia nắng</p> <p>- Đội mũ ,nón , che ô</p> <p>- Hình tròn</p> <p>- Màu đỏ</p> <p>- Tia nắng</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p>
---	--



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi trẻ vẽ xong cô cho trẻ mang bài lên để trưng bày</li> <li>+ Bức tranh của các con vẽ gì ?</li> <li>+ Chúng mình vẽ ông mặt trời bằng nét gì nào ?</li> <li>+ Mời 2-3 trẻ lên nói về cách vẽ bài của mình hoặc của bạn</li> </ul> <p><b>2.3. Hoạt động 3: Cùng cô</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khi vẽ ông mặt trời con cảm thấy thế nào?</li> <li>+ Con định làm gì với bức tranh vẽ ông mặt trời của con?</li> </ul> <p><b>2.4. Hoạt động 4: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét chung, tuyên dương, khen ngợi trẻ</li> <li>- Cho trẻ vận động bài hát “Cháu vẽ ông mặt trời”</li> <li>- Chuyển hoạt động .</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận xét bài bạn , bài mình</li> <li>- Con thấy vui ạ</li> <li>- Con tặng cho cô ạ</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
---	---

### 3. Chơi ngoài trời

- Dạo chơi trên sân trường

Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột

Trò chơi tự do : Phấn, sỏi, lá cây

#### a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ được dạo chơi tham quan quanh sân trường , gọi đúng tên đặc điểm nổi bật của một số đối tượng được quan sát
- Kỹ năng: rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chơi vui, đoàn kết. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi , chơi đoàn kết với bạn , trẻ có ý thức bảo vệ môi trường .

#### b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây

#### c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b></p> <p>Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay thời tiết rất đẹp Cô con mình cùng dạo chơi ngoài trời nhé</li> <li>- Để chuyến dạo chơi được vui vẻ và thoải mái cô con mình cùng kiểm tra sức khỏe của các con nhé</li> <li>- Chúng mình sẵn sàng dạo chơi chưa ?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li> </ul>

<p>- Khi đi ra sân các con nhớ đi theo cô không được chạy nhảy đùa nghịch</p> <p>- Bây giờ cô con mình cùng hát bài khúc hát dạo chơi để đi ra sân nào</p> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Dạo chơi trên sân trường</b></p> <p>- Cô và trẻ cùng làm động tác hít thở không khí trong lành</p> <p>- Chúng mình cùng dạo quanh sân trường và xem trên sân trường có những gì?</p> <p>- Cô gợi ý hướng dẫn trẻ quan sát một số đối tượng trên sân trường như đu quay , cầu trượt , cây cảnh vườn hoa ...</p> <p>- Cô lần lượt cho trẻ đi khám phá và nhận xét sau đó cô giáo dục trẻ</p> <p>- Khi dạo chơi cô nhắc trẻ không bẻ cành hái hoa , không dẫm lên vườn cây cảnh , không vứt rác bừa bãi bảo vệ vườn trường luôn sạch đẹp</p> <p><b>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Nêu cách chơi, luật chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao “Mèo đuổi chuột”</p> <p>- Trẻ đứng thành vòng tròn, nắm tay nhau giơ cao lên đầu và cùng hát bài đồng dao. Cô cho 2 trẻ đóng vai “mèo” và “chuột” đứng quay lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi hát đến câu cuối thì “chuột” bắt đầu chạy “mèo” đuổi sau. “Chuột” phải nhanh nhẹn luôn qua các kẽ hở giữa các bạn để trốn “mèo”.</p> <p>+ Luật chơi: “Chuột” chạy hướng nào thì “mèo” cũng phải chạy hướng đó. Khi nào “mèo” bắt được “chuột” là thắng cuộc.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần</p> <p>- Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi</p> <p><b>2.3. Hoạt động 3: Trò chơi tự do :</b> Cô giới thiệu các góc chơi</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát trên sân trường có những gì</p> <p>- Trẻ nêu tên những đối tượng mà mình nhìn thấy</p> <p>- Trẻ quan sát và nêu nhận xét</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ về góc chơi theo ý thích</li> <li>- Cô khuyến khích động viên trẻ chơi</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	
---	--

**4. Chơi hoạt động ở các góc :** Như KHT

**5. Chơi hoạt động theo ý thích :**

\*Hướng dẫn trò chơi : Tìm đồ dùng phù hợp với thời tiết.

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: + Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số hiện tượng thời tiết (nắng, mưa, lạnh, gió...).
- + Trẻ biết lựa chọn đồ dùng phù hợp với từng loại thời tiết (ô khi mưa, mũ khi nắng, áo ấm khi lạnh...)
- Kỹ năng: rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chơi vui, đoàn kết.

b. Chuẩn bị:

- + Tranh về các hiện tượng thời tiết: nắng, mưa, lạnh, gió...
- + Lô tô các đồ dùng: ô, mũ, áo mưa, áo ấm, kính râm...

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Cô trò chuyện với trẻ:  “Hôm nay thời tiết như thế nào?”  “Khi trời mưa thì con cần gì?”  → Dẫn dắt:  “Hôm nay chúng mình sẽ cùng chơi trò chơi rất thú vị: Tìm đồ dùng phù hợp với thời tiết.”</p> <p><b>2. Tổ chức chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tên trò chơi.</li> <li>- Nêu cách chơi, luật chơi.</li> <li>+ Cách chơi: Cô cho trẻ xếp các lô tô mà mình có thành một hàng trước mặt. Khi cô đưa ra bức tranh về hiện tượng thời tiết nào thì trẻ nói nhanh tên hiện tượng thời tiết đó và nhanh tay xếp các đồ dùng phù hợp với thời tiết ấy lên phía trên.</li> <li>+ Luật chơi: Phải chọn đúng đồ dùng phù hợp với thời tiết.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi. Khi trẻ chơi cô khuyến khích và hướng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>

dẫn trẻ chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần.	- Trẻ chơi trò chơi .
---	-----------------------

**6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:**

- Nhắc trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ  
.....
- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ  
.....
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Thứ năm ngày 16 tháng 04 năm 2026**

**I. Các hoạt động giáo dục**

**1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng**

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp.
- Điểm danh
- TDS như KHT

**2. Học: Phát triển ngôn ngữ:**

Văn học: Thơ: Cầu vồng (MT49)

**a. Mục tiêu giáo dục :**

- **Kiến thức**
- Trẻ nhớ tên bài thơ và tên tác giả của bài thơ “Cầu vồng”.
- Trẻ hiểu được nội dung bài thơ: nói về vẻ đẹp tự nhiên của cầu vồng, nhiều màu sắc rực rỡ.
- Trẻ cảm nhận được âm điệu vui tươi của bài thơ
- **Kĩ năng**



<p>- Bài thơ nói lên điều gì?</p> <p>+ Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ “Cầu vồng” miêu tả vẻ đẹp tự nhiên của chiếc cầu vồng.</p> <p>- Vừa rồi chúng mình đã được nghe và xem hình ảnh nội dung bài thơ “Cầu vồng” rồi, chúng mình đã ghi nhớ kĩ chưa nào?</p> <p><b>2.2. Hoạt động 2:</b> Giảng giải trích dẫn nội dung</p> <p>- 2 câu thơ đầu cầu vồng thường hay xuất hiện sau mưa rào.</p> <p>- 6 câu thơ cuối cầu vồng uốn cong với nhiều màu sắc rực rỡ: tím, xanh, vàng, đỏ trông giống như 2 cái nơ.</p> <p>- Điều gì xuất hiện sau cơn mưa rào?</p> <p>+ Trích dẫn: “Mưa rào vừa tạnh Có cái cầu vồng”</p> <p>+ Giải nghĩa từ “Mưa rào” là như thế nào? (các con ạ mưa rào là cơn mưa có hạt to, nhiều và mau tạnh (cho trẻ xem hình ảnh)</p> <p>- Cầu vồng được vẽ như thế nào?</p> <p>+ Trích dẫn: “Ai vẽ cong cong Tô màu rực rỡ”</p> <p><b>2.3 Hoạt động 3 :</b> Đàm thoại: Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?</p> <p>- Cầu vồng xuất hiện như thế nào?</p> <p>- Cầu vồng có hình dáng, màu sắc như thế nào?</p> <p>- Cầu vồng giống như cái gì bé cài lên tóc?</p> <p>- Con đã nhìn thấy cầu vồng chưa?</p> <p>- Con có cảm nhận gì về cầu vồng?</p> <p>=&gt; Cô khái quát lại nội dung bài thơ và giáo dục trẻ.</p> <p>- Cầu vồng trong bài thơ có những màu sắc gì?</p> <p>- Bạn nhỏ trong bài thơ đã phát hiện có mấy cái cầu vồng?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Cả lớp đọc thơ</p> <p>- Cả tổ đọc</p> <p>- Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái đọc thơ</p> <p>- 2-3 cá nhân đọc thơ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

“Ồ hai cái cơ

Cái rõ cái mờ”

+ Câu thơ nào thể hiện tình cảm của bạn nhỏ trước vẻ đẹp của cầu vồng?

**2.4. Hoạt động 4:** Dạy trẻ đọc thơ:

- Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần.
- Chia tổ 1, 2, 3 tổ
- Gọi nhóm 3- 5 trẻ đọc
- Theo nhóm bạn trai, bạn gái.
- Cá nhân 1, 2, 3
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ khi trẻ đọc ngọng, nhận xét, khen và động viên trẻ sau mỗi lần đọc
- Cho cả lớp đọc diễn cảm kết hợp với điệu bộ minh họa
- Hỏi lại trẻ tên bài thơ và tên tác giả.

\* Giáo dục: Các con ạ qua bài học ngày hôm nay cô hi vọng rằng chúng mình sẽ hiểu được hơn về những hiện tượng tự nhiên của cuộc sống và sẽ có những hành vi phù hợp với nó. ví dụ như khi trời nắng chúng mình mặc ít áo, ra đường thì nhớ đội mũ. Còn khi trời mưa thì khi đi chơi hay đi học chúng mình nhớ đội mũ và mặc áo che mưa vào để không bị ướt. Chúng mình nhớ chưa nào!

**3. Kết thúc.**

- Cô nhận xét và tuyên dương khen ngợi trẻ

**3. Chơi ngoài trời:** Quan sát vật nổi vật chìm

Trò chơi vận động : Kéo cưa lừa sẻ

Trò chơi tự do : Phân, sỏi, lá cây

**a. Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức : - Trẻ biết tên một số vật nổi, vật chìm, đặc điểm, trẻ được trải nghiệm với vật đó.

- Trẻ chơi gọn gàng không làm bắn nước lên nhau.

- Kỹ năng : Phát triển khả năng quan sát chú ý ghi nhớ.

Trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc, biết chơi trò chơi.

- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**b. Chuẩn bị:**

-1 chậu nước, cốc nhựa, xốp, chìa khoá,

- Phấn sỏi, lá cây, cát, nước

**c. Tiến hành :**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Cô nói cho trẻ nghe về buổi chơi ngoài trời -Cô kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1: Quan sát : <i>Quan sát vật nổi vật chìm</i></b> - Cô gây hứng thú, cho trẻ đứng xung quanh cái chậu. - Cô có cái gì đây? Giới thiệu quan sát vật nổi vật chìm : + Cho trẻ thả những miếng xốp vào chậu nước điều gì xảy ra ? + Thả tiếp viên sỏi vào nước điều gì xảy ra ? - Cô cho trẻ thả cốc nhựa, lá cây.... : Cho trẻ rút ra kết luận những vật nào nổi vật nào chìm =&gt;Những cái cốc nhựa, xốp, lá cây khi thả vào nước sẽ nổi, còn thìa ăn, sỏi khi thả vào nước thì chìm. Cô cho trẻ chơi với nước.</p> <p><b>2.2. Hoạt động 2: TCVD:</b> Kéo cưa lừa sẻ - Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi, luật chơi. + Cách chơi: Cô và trẻ cùng đọc thuộc bài đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ” “ Kéo cưa lừa xẻ Ông thợ nào khỏe Thì về cơm vua Ông thợ nào thua Về bú tí mẹ” Trẻ ngồi từng đôi đối diện nhau. Cả hai đều duỗi chân ra phía trước, hai bàn chân chạm vào nhau, hai bàn tay nắm lấy nhau, cùng đẩy qua đẩy lại chân tay như người đang cưa gỗ</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ quan sát - Miếng xốp nổi</p> <p>- Viên sỏi chìm</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>theo nhịp 2 – 2, miệng đọc bài đồng dao. Lời đồng dao kết thúc ở trẻ nào thì bàn cưa sẽ chúc về trẻ đó.</p> <p>+ Luật chơi: Khi đọc hết lời đồng dao kết thúc ở trẻ nào thì bàn cưa sẽ chúc về trẻ đó.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần.</p> <p>- Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi</p> <p><b>2.3. Hoạt động 3: TCTD:</b> Cô giới thiệu các góc chơi</p> <p>- Cho trẻ về góc chơi theo ý thích</p> <p>- Cô khuyến khích động viên trẻ chơi.</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
--	---

**4. Chơi hoạt động ở các góc:** Như KHT

**5. Chơi hoạt động theo ý thích:**

\* Chơi trò chơi: Lộn cầu vòng

**a. Mục đích**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết tên trò chơi: Lộn cầu vòng.
- Trẻ biết trò chơi có bài đồng dao đi kèm.
- Trẻ biết chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của cô.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ biết nắm tay bạn khi chơi.
- Trẻ thực hiện được các vận động đơn giản: giơ tay, xoay người, chui qua tay bạn.
- Trẻ bước đầu phối hợp vận động với bạn cùng chơi.
- Trẻ nghe và làm theo hiệu lệnh của cô.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia trò chơi.
- Trẻ biết chơi đoàn kết, không xô đẩy bạn.

**b. Chuẩn bị**

- Sân chơi bằng phẳng, an toàn.

**c. Tiến hành**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b></p> <p>Trò chuyện:</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>



.....  
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

## Thứ sáu ngày 17 tháng 04 năm 2026

### I. Các hoạt động giáo dục

#### 1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Chơi đồ chơi trong góc
- Điểm danh
- TDS như KHT

#### 2. Học: TCKNXH: Chọn đồ dùng /trang phục hợp với thời tiết

##### I. Mục tiêu:

##### 1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết được sự thay đổi của một số hiện tượng thời tiết: nắng,mưa, nóng lạnh,..và biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết .

##### 2. Kỹ năng:

- Phân biệt được trang phục, đồ dùng phù hợp với thời tiết .
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, mở rộng vốn từ về các đồ dùng trang phục theo thời tiết .

##### 3.Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia trò chơi
- Trẻ có ý thức bảo vệ sức khỏe.

##### II. Chuẩn bị :

- Tranh hiện tượng các thời tiết.
- Tranh ảnh, lô tô, đồ dùng và trang phục của trẻ

##### III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của cô
1.Gây hứng thú Cho trẻ xem video về thời tiết	-

<p>-Trò chuyện về 1 số hiện tượng thời tiết có trong bài hát đó .  “Trong bài hát có gì?”  “Có trời mưa không?”  → Cô dẫn dắt:  “Hôm nay cô và các con sẽ cùng tìm hiểu thời tiết và mặc đồ cho phù hợp nhé!  2. Tổ chức  2.1 Hoạt động 1.Trò chuyện – nhận biết thời tiết  - Các con ơi hôm nay thời tiết như thế nào?  - Nóng thì các con mặc quần áo thế nào?  - Ra ngoài trời nắng các con dùng gì, đội gì?  =&gt; Ra ngoài trời các con phải đội mũ, trời nóng chúng mình mặc quần áo cộc cho mát để bảo vệ sức khỏe nhé!  + Sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết :  -Phát cho mỗi đội 1 bức tranh về các hiện tượng thời tiết: nắng, mưa, nóng, lạnh,..Cho trẻ xem tranh theo nhóm, gọi tên các hiện tượng thời tiết có trong tranh.  - Đàm thoại:  + Khi gặp các hiện tượng trên chúng ta phải làm gì?  + Mặc trang phục như thế nào phù hợp với thời tiết?  +Mặc theo sở thích có phải ăn mặc phù hợp với thời tiết không ? ( Cô ví dụ mặc quần áo mùa hè vào mùa đông,..)  * Trò chơi : Nói xoay tròn  -Giới thiệu tên trò chơi: Nói xoay tròn  <b>Cách chơi:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trẻ ngồi thành vòng tròn.</li> <li>• Cô nói: “Trời mưa” → trẻ nói: “Áo mưa/ô”.</li> <li>• Cô nói: “Trời lạnh” → trẻ nói: “Áo ấm”.</li> </ul> <b>Luật chơi:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trẻ trả lời nhanh, đúng.</li> </ul> -Cô nêu cách chơi và luật chơi cho trẻ  -Cô nhận xét và khen ngợi , động viên trẻ  * Trò chơi 2: Ai chọn đúng  -Cách chơi: Chia</p>	<p>Trẻ quan sát và lắng nghe.  -  Trẻ trò chuyện cùng cô.  - Trẻ trả lời.  -  Từng nhóm quan sát tranh về thời tiết.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ lắng nghe.</p>
---	---

trẻ thành hai đội thi đua chọn và gán tranh trang phục , đồ dùng phù hợp với thời tiết như: nắng, nóng,... -Luật chơi: Các đội chơi thi đua trong thời gian 1 bản nhạc ,Bản nhạc kết thúc , đội nào tìm được nhiều tranh đúng theo yêu cầu , đội đó sẽ chiến thắng. -Cô nhận xét , khen ngợi trẻ - Tổng kết lại nội dung dặn dò trẻ HĐ 3.kết thúc - Cho cả lớp hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”	- Trẻ chơi.  - Trẻ hát cùng cô.
--	---------------------------------------

**3. Chơi ngoài trời:** Quan sát: Sự hoà tan trong nước của một số chất.

Trò chơi vận động : Kéo cưa lừa sẻ

Trò chơi tự do : Phấn, sỏi, lá cây

**a. Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức : Trẻ biết một số tính chất của nước, nước hoà tan trong một số chất: Đường, muối, không hoà tan sỏi, kim loại.

- Kỹ năng : Phát triển khả năng quan sát chú ý ghi nhớ.

Trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc, biết chơi trò chơi.

- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**b. Chuẩn bị:**

- Phấn sỏi, lá cây, cát, nước, 2 cốc nước, 2 thìa đường, muối, sỏi, cát.

**c. Tiến hành :**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<b>1. Gây hứng thú:</b> -Cô nói cho trẻ nghe về buổi chơi ngoài trời -Cô kiểm tra sức khỏe trẻ. <b>2. Tổ chức:</b> <b>2.1. Hoạt động 1: Quan sát :</b> Cho trẻ quan sát chất hoà tan một số chất của nước - Cô đưa thìa đường, giới thiệu: Đây là thìa đường, đồ biết đường có hoà tan trong nước không ? Các con cùng cô quan sát nhé ! - Cô đổ thìa đường vào cốc, khuấy tan. Đồ biết, đường đi	- Trẻ hát       - Cho trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ nêu cảm nhận: Có vị ngọt



- Kiến thức:

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

- Kỹ năng:

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

- Thái độ:

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

**b. Chuẩn bị:** Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Cô mở bài hát “<b>Lớp chúng mình rất rất vui</b>” cho trẻ hát và vận động minh họa. “Tuần này lớp mình đã học và chơi thật vui. Có nhiều bạn rất ngoan, biết giúp cô, biết nhường đồ chơi cho bạn. Hôm nay chúng mình cùng nhau xem ai là <b>bé ngoan, bạn tốt của tuần này nhé!</b>”</p> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động :</b></p> <p>+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!</p> <p>+ Cô gợi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gợi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.</p> <p>+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào</p>	<p>- Trẻ vận động cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nêu những việc mà mình và bạn đã làm được trong tuần qua</p> <p>-Trẻ lên cắm hoa vào bảng của mình</p>

hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

**3. Kết thúc:**

- + Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).
- + Cho trẻ chơi tự do theo góc

- Trẻ hát cùng cô
- Trẻ chơi theo góc

**6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:**

- Dọn dẹp đồ dùng
- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....  
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....  
.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....  
.....  
.....  
.....

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4**

**NHÁNH IV: Mùa hè của bé**

**Từ ngày: 20/4 /2026 đến 24/4/ 2026**

**Thứ hai, ngày 20/04/2026**

**I. Các hoạt động giáo dục**

**1.Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng**

- Đón trẻ
- Trò chuyện về ngày chủ nhật : con được bố mẹ cho đi chơi những đâu ? Con có thích không ? Vì sao ? Con mong muốn được đi những nơi nào khác ?...
- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS : Như KHT

## 2. Học: VĐCB : Bật xa – Ném xa (MT5)

### a. Mục tiêu giáo dục:

#### - Kiến thức:

- Trẻ biết dùng sức chân để bật và tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 chân.
- Trẻ biết dùng sức của tay và vai để ném vật đi xa.

#### - Kỹ năng:

- Trẻ biết phối hợp chân tay để thực hiện động tác nhịp nhàng.
- Trẻ biết phối hợp tay, mắt để ném xa.
- Rèn khả năng định hướng và sự nhanh nhẹn

#### - Thái độ:

- Giáo dục tinh thần đoàn kết, kỷ luật
- Trẻ nhiệt tình tham gia đến hết buổi tập

### b. Chuẩn bị:

- + Sân trường bằng phẳng
- + Đồ dùng của cô: Nhạc cho trẻ hát
- + Đồ dùng của trẻ: Túi cát để trẻ ném xa (8 - 10 túi) Bóng cao su

### c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Cô kể chuyện: Một ngày nọ, sau cơn mưa lớn, rừng xanh tràn ngập những vũng nước long lanh. Thỏ con Tí Nhanh cùng các bạn đang tung tăng chạy nhảy thì bỗng nghe thấy tiếng khóc thút thít. Thì ra, bạn Nhím Nhỏ bị mắc kẹt bên kia bờ suối vì nước dâng cao!</p> <p>Thỏ con lo lắng: “Làm sao để giúp Nhím Nhỏ đây?”.</p> <p>Chú nhìn quanh và thấy có một tảng đá ở giữa suối.</p> <p>“Mình sẽ thử bật thật xa qua đó, rồi nhảy sang bờ bên kia!” – Tí Nhanh hít một hơi thật sâu, lấy đà và... <b>BẬT!</b></p> <p>Nhờ cú nhảy thật xa, chú đã qua được bờ bên kia an toàn.</p> <p>Nhưng đúng lúc đó, một cơn gió mạnh thổi đến, làm rơi những chiếc lá to chắn đường. Thỏ con nghĩ ngay đến</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>

cách ném một viên sỏi để đẩy lá ra khỏi lối đi. “Mình sẽ dùng sức để ném thật xa, giúp bạn Nhím Nhỏ tìm đường về nhà!” – Và BOOM! Viên sỏi rơi xuống, làm lá trôi đi, mở ra một con đường nhỏ!

Nhím Nhỏ vui sướng chạy đến cảm ơn thỏ con. Cả hai cùng nhau quay về, vừa đi vừa nhảy tung tăng qua những vũng nước mưa, tận hưởng bầu trời trong xanh sau cơn mưa.

- Nếu là Tí Nhanh, con sẽ nhảy thế nào để qua bờ suối? Con có thể thử ném xa như thỏ con không?

## 2. Tổ chức :

### \* Phần thi khởi động:

**2.1. Hoạt động 1:** Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC

- Luật chơi: đội nào đi đúng theo hiệu lệnh của cô là thắng.

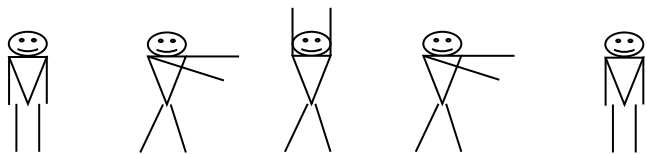
### \* Phần thi chung sức:

**2.2. Hoạt động 2 :** Trọng động:

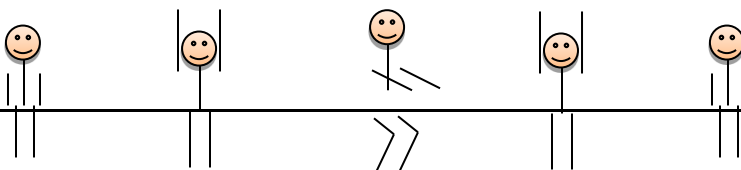
**a. BTPTC:** Cho trẻ tập kết hợp theo lời bài hát

“Cho tôi đi làm mưa với ”

- Động tác 2 Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao. (Cho tôi đi làm mưa với .....Hoa lá được tốt tươi )



- Động tác 3 : Chân : Tay giơ lên cao, đưa ra trước khụy gối ( Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi )



- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ khởi động

- Trẻ tập bài tập PTC

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Động tác 4: Bụng :Tay giơ lên cao, cúi gập người tay chạm mũi chân (Cho tôi đi làm mưa với .....Hoa lá được tốt tươi )



- Động tác 5: Bật: Bật chụm tách chân ( Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi )



**b. Vận động cơ bản:** Bật xa - Ném xa

+ Cô tập mẫu lần 1 không giới thiệu.

+ Lần 2: Cô giới thiệu: Cô đi đến vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh chuẩn bị thì 2 chân trùng xuống đồng thời 2 tay đưa ra phía sau, khi nghe hiệu lệnh bật thì cô bật mạnh về phía trước và tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 mũi bàn chân, gối hơi khuỵu , tay đưa ra trước. Sau đó cô tiến đến rổ đựng túi cát nhặt một túi và ném mạnh túi cát về phía trước, sau đó đi nhặt túi cát và về vị trí cuối hàng đứng.

+ Mời 1 - 2 trẻ tập

+ Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng thực hiện 2 – 3 lần bật xa 25cm, cho nhóm thi đua bật xa 30 cm.

+ Cho luân phiên trẻ tập (cô chú ý sửa sai cho trẻ)

+ Cho 2 đội thi đua nhau ném xa bằng bóng cao su

**3. Hồi tĩnh :** Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng

- Cách chơi : hai đội vừa đi vừa hát theo nhịp bài hát :  
“Mùa hè đến”

- Luật chơi: đội nào hát to và đi đúng nhịp là thắng.

- Cho trẻ vừa đi vừa hát cùng cô.

- Tập 2 lần 4 nhịp

- Tập 4 lần 4 nhịp

- Trẻ quan sát, lắng nghe cô tập mẫu

- 2 trẻ lên tập

- Cả lớp tập

- 2 đội thi đua với nhau.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

- Trẻ đi nhẹ nhàng

- Lắng nghe

- Hai đội đếm quả

- Cô kiểm tra kết quả của cả hai đội - Cô nhận xét tuyên dương trẻ	
---	--

### 3. Chơi ngoài trời:

Quan sát: Cây hoa hồng.

- Trò chơi: Trời mưa.
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

#### a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

#### b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, số ghế ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

#### c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</li> </ul> <p><b>2. Tổ chức :</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1: Quan sát:</b> Khám phá đặc điểm hoa hồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quan sát cây hoa hồng → Hỏi:</li> <li>- Con biết gì về cây hoa này ?</li> <li>- Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ?</li> <li>- Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa.</li> <li>- Cho trẻ dùng mũi để tri giác...</li> </ul> <p>→ Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Tên gọi hoa hồng, cây có gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh..</li> <li>- Con dùng mắt để quan sát</li> <li>- Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn</li> <li>- Trẻ nhận thấy có mùi thơm</li> </ul>

màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.

→ Củng cố, giáo dục trẻ

## 2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Trời mưa.

Cô giới thiệu luật chơi: mỗi bạn 1 gốc cây, ai không tìm được gốc cây phải nhảy lò cò. Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có tín hiệu “Trời mưa”, mỗi bạn phải trú vào 1 gốc cây(1 ghế).

Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ

2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi

## 3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương

### 4.Chơi hoạt động ở các góc

### 5 Chơi hoạt động theo ý thích

- Cho trẻ chơi TC “Ai tài hơn”

a. Mục tiêu giáo dục

- **Phát triển thể chất:**

- + Trẻ biết đứng co 1 chân, giữ thăng bằng cơ thể trong 10 giây.
- + Rèn luyện sự khéo léo, dẻo dai và khả năng giữ thăng bằng.

- **Phát triển nhận thức:**

- + Trẻ hiểu luật chơi, biết cách tham gia thi đua theo nhóm.

- **Phát triển kỹ năng xã hội:**

- + Trẻ biết phối hợp, cổ vũ bạn.

b, Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng, an toàn.
- Nhạc sôi động (nếu có)
- **c. Tiến hành :**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<b>1.Ổn định tổ chức gây hứng thú :</b> Trò chuyện: “Các con có thích thi xem ai khéo léo không?” Giới thiệu trò chơi: “ <b>Ai tài hơn</b> ”.	-Trẻ trò chuyện cùng cô
<b>2.Tổ chức :</b> Giới thiệu cách chơi – luật chơi	

<p><b>Cách chơi:</b>  Trẻ đứng thẳng, khi có hiệu lệnh sẽ co 1 chân lên (có thể co chân trái hoặc phải).  Hai tay dang ngang hoặc chống hông để giữ thăng bằng.  Giữ nguyên tư thế trong <b>10 giây</b>.</p> <p><b>Luật chơi:</b>  Bạn nào chạm chân xuống trước hoặc mất thăng bằng là thua.  Nhóm nào có bạn giữ được lâu và đúng tư thế sẽ thắng.</p> <p>*Tổ chức cho trẻ chơi  Chia trẻ thành <b>các nhóm 5–6 trẻ</b>.  Cho từng nhóm thi đua:  Mỗi nhóm chọn ra <b>1 bạn giỏi nhất</b>.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sau đó:</li> </ul> <p>Các bạn giỏi nhất của mỗi nhóm tiếp tục thi với nhau.  Cô quan sát, đếm thời gian và xác định <b>người thắng cuộc cuối cùng</b>.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Trong khi chơi:</li> </ul> <p>Cô động viên, khuyến khích trẻ.  Nhắc trẻ giữ an toàn, không xô đẩy.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	------------------------

- Chơi các đồ chơi tự do

**6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ**

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....  
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....  
.....  
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ  
.....  
.....  
.....

**Thứ ba ngày 21 tháng 04 năm 2026**

**I. Các hoạt động giáo dục**

**1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng**

- Đón trẻ

- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: Như KHT.

**2. Học:** Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 (MT27)

**a. Mục tiêu giáo dục :**

**Kiến thức:**

+ Trẻ biết cách đếm đến 5, nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, nhận biết chữ số 5.

**- Kỹ năng:**

+ Trẻ biết đếm từ trái sang phải,

+ Khả năng diễn đạt và phát triển ngôn ngữ cho trẻ

+ Luyện kỹ năng ghép tương ứng 1-1, luyện kỹ năng đếm đến 5.

**- Thái độ:**

+ Lắng nghe cô, mạnh dạn phát biểu ý kiến, tích cực hoạt động.

+ Trẻ ngoan hào hứng tham gia các hoạt động cùng cô.

+ Giáo dục chăm sóc và bảo vệ cây xanh, ăn uống đủ chất dinh dưỡng

**b. Chuẩn bị :**

- Đồ dùng của cô giống trẻ: 5 hạt lạc, 5 hạt đỗ (đỗ đỏ to), thẻ số từ 1-5

- Đồ dùng của trẻ:

+ Mỗi trẻ 5 hạt lạc, 5 hạt đỗ, thẻ số từ 1-5

+ Các nhóm rau, củ quả, hạt để trong hộp quà có số lượng là 2,3,4 và 2 nhóm có số lượng là 5

- + 3 ngôi nhà có số chấm tròn là 3,4,5
- + Địa nhạc bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”

**c. Tiến hành :**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Ổn định tổ chức,gây hứng thú</b></p> <p>Một ngày nọ, có một giọt nước nhỏ tên là Tí Tách. Bạn ấy rất tò mò về thế giới và muốn khám phá xem nước có thể đi đến những đâu. Vậy là Tí Tách bắt đầu hành trình của mình!</p> <p>Đầu tiên, Tí Tách bay lên trời và gặp 1 đám mây trắng bông bành. “Chào Tí Tách! Nếu có thêm những giọt nước khác, mình sẽ trở thành một đám mây mưa đấy!” – đám mây nói.</p> <p>Rồi bỗng nhiên, 2...3...4...5 giọt nước khác cũng bay lên! Đám mây lớn dần và rồi... BÙM! Con mưa rơi xuống!</p> <p>Tí Tách rơi xuống một con sông. Ở đó, bạn ấy thấy 1, 2, 3, 4, 5 con cá nhỏ đang bơi tung tăng. Cuối cùng, Tí Tách trôi ra biển, nơi có những con sóng nhấp nhô vẫy chào bạn ấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Con thấy trong câu chuyện có bao nhiêu giọt nước?</li> <li>- Đám mây có mấy giọt nước giúp tạo thành con mưa?</li> <li>- Trong sông có bao nhiêu con cá?</li> </ul> <p><b>2. Tổ chức</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1: Trẻ trải nghiệm cụ thể</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- “Hôm nay, các bác nông dân có 3 hộp quà tặng lớp mình. Cô mời các con về 3 đội theo tổ (Đội 1, đội 2, đội 3). Mỗi đội sẽ khám phá 1 hộp quà nhé. Mời 3 bạn đội trưởng lên nhận quà”</li> <li>- Trong hộp quà có những gì?</li> <li>- Các bác nông dân muốn nhờ các con xếp các loại rau củ quả theo nhóm, đếm số lượng mỗi nhóm và</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chú ý nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ về 3 đội theo tổ</li> <li>- Có các loại rau, củ quả</li> <li>- Trẻ xếp các loại rau, củ, quả theo nhóm. Đếm số lượng mỗi nhóm và đặt thẻ số tương ứng.</li> <li>- Trẻ kể</li> </ul>

đặt thẻ số tương ứng!

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả các đội:
- + Món quà của đội 1 (2,3) là những gì?
- + Con hãy giới thiệu cho cô và các bạn biết số lượng của mỗi nhóm!
- Còn nhóm nào có số lượng khác ?
- Nhóm nào có số lượng nhiều hơn 4?
- Các bác nông dân còn tặng mỗi bạn 1 rổ đựng các loại hạt nữa đây. Bây giờ, các con hãy mang các loại, rau, củ quả cất vào góc phân vai để lát nữa chúng mình chơi hoạt động góc. Sau đó, mỗi bạn lấy 1 rổ đựng các loại hạt rồi về chỗ ngồi hình vòng cung!

## 2.2 Hoạt động 2: Phân tích trải nghiệm

- Các con vừa được nhận quà của các bác nông dân là các loại rau, củ quả. Vậy, con hãy kể tên những nhóm có số lượng là 2(3, 4)!
- Nhóm nào có số lượng nhiều hơn 4?
- Có mấy quả cà chua?
- Trong rổ của các con, nhóm hạt nào cũng có số lượng là 5
- Các con hãy xếp tất cả hạt lạc theo hàng ngang từ trái sang phải!
- Sau đó, các con xếp 4 hạt đỗ theo hàng ngang từ trái sang phải, dưới mỗi hạt lạc xếp 1 hạt đỗ
- Các con hãy đếm xem có bao nhiêu hạt lạc!
- Còn nhóm hạt đỗ, có mấy hạt đỗ?
- Số hạt lạc và số hạt đỗ như thế nào với nhau?
- Số lượng nào nhiều hơn, nhiều hơn là mấy?
- Vì sao con biết?
- Số lượng nào ít hơn, ít hơn là mấy?
- Muốn cho số hạt đỗ bằng số hạt lạc thì phải làm như thế nào?
- Cho trẻ thêm 1 hạt đỗ, và đếm lại số lượng 2

- Bạn đội trưởng giới thiệu: Có 3 củ su hào, 4 quả đỗ, 5 củ cà rốt....
- Nhóm quả cà chua có số lượng là 5
- Trẻ trả lời
- Trẻ làm theo yêu cầu
  
- Nhóm củ su hào (quả đỗ, củ cà rốt...)
- Nhóm quả cà chua....
- Có 5 quả cà chua
- Nhóm hạt lạc
- Trẻ thực hiện
- Trẻ thực hiện
- Trẻ đếm và trả lời: Có 5 hạt lạc
- Có 4 hạt đỗ
- Không bằng nhau
- Số hạt lạc nhiều hơn, nhiều hơn là 1
- Vì thừa ra 1 hạt lạc
- Số hạt đỗ ít hơn, ít hơn là 1.
- Thêm 1 hạt đỗ (2,3 trẻ trả lời).
- Trẻ thêm 1 hạt đỗ và đếm lại số lượng 2 nhóm
- Có 5 hạt đỗ
- Có 5 hạt lạc
- Số hạt lạc và số hạt đỗ bằng nhau và đều bằng 5
- Trẻ lắng nghe

<p>nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bao nhiêu hạt đỗ?</li> <li>- Có bao nhiêu hạt lạc?</li> <li>- Vậy, số hạt lạc và số hạt đỗ như thế nào với nhau? Và đều bằng mấy?</li> </ul> <p><b>2.3. Hoạt động 3: Khái quát hóa khái niệm:</b> Cô cầm thẻ số 5 và giới thiệu: để biểu thị cho nhóm có 5 đối tượng, cô dùng chữ số 5. Số 5 gồm 1 nét nằm ngang, 1 nét xiên trái.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ cầm thẻ số 5, đọc và gắn số 5 vào hạt lạc và nhóm đỗ</li> <li>* Cô cho trẻ bót dần số lượng các nhóm và gắn thẻ số tương ứng (Trẻ làm cùng cô và trẻ kiểm tra kết quả của mình bằng cách đối chiếu với kết quả của cô)</li> </ul> <p><b>4. Hoạt động 3: Thực hành chủ động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Tìm xung quanh lớp các nhóm đối tượng có số lượng là 5, đặt thẻ số tương ứng.</li> <li>*Trò chơi “Tìm nhà”</li> <li>- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ số 3 (4,5); cho trẻ vừa đi vừa hát “Cháu yêu cô chú công nhân”. Khi có hiệu lệnh “Về nhà, về nhà” thì trẻ về nhà có số chấm tròn tương ứng với thẻ số cầm trên tay</li> <li>- Luật chơi: Nếu về sai nhà phải nhảy lò cò</li> <li>- Cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 trẻ đổi thẻ số cho nhau (hoặc cô đổi vị trí nhà)</li> <li>- Sau mỗi lần chơi, cô kiểm tra kết quả nhận xét tuyên dương trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ cùng cô hát và vận động bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ tìm và đặt thẻ số tương ứng</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ hát và vận động cùng cô 1 lần</li> </ul>
--	--

### 3. Chơi ngoài trời

Quan sát có mục đích: Quan sát vật nổi vật chìm

- Trò chơi vận động Mèo đuổi chuột
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

**a. Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: - Trẻ biết tên một số vật nổi, vật chìm, đặc điểm, trẻ được trải nghiệm với vật đó
- Trẻ chơi gọn gàng không làm bắn nước lên nhau.
- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.  
Biết cách chơi trò chơi và hứng thú tham gia chơi
- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp Mầm non.  
đoàn kết trong khi chơi với bạn

**b. Chuẩn bị:**

- 1 chậu nước, cốc nhựa, xốp, sỏi, chìa khóa...
- Phấn, sỏi, lá cây.
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

**c.Tổ chức hoạt động :**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú :</b> Cô cùng trẻ trò chuyện về các con vật nuôi trong gia đình của bé dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p><b>2. Tổ chức :</b></p> <p><b>2.1.Hoạt động 1:Quan sát vật nổi vật chìm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô gây hứng thú, cho trẻ đứng xung quanh cái chậu.</li> <li>- Cô có cái gì ? Giới thiệu quan sát vật nổi vật chìm :</li> <li>+ Cho trẻ thả những miếng xốp vào chậu nước điều gì xảy ra ?</li> <li>+ Thả tiếp viên sỏi vào nước điều gì xảy ra ?</li> <li>- Cô cho trẻ thả cốc nhựa, lá cây..... : Cho trẻ rút ra kết luận những vật nào nổi vật nào chìm =&gt;Những cái cốc nhựa, xốp, lá cây khi thả vào nước sẽ nổi, còn thìa ăn, sỏi khi thả vào nước thì chìm. Cô cho trẻ chơi với nước.</li> </ul> <p><b>2.2.Hoạt động 2 :</b> Trò chơi Mèo đuổi chuột</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Miếng xốp nổi</li> <li>- Viên sỏi chìm</li> </ul>

Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi

**-Luật chơi:**

Chuột chạy lối nào thì mèo cũng phải chạy theo hướng đó. Khi nào mèo bắt được chuột là mèo thắng cuộc.

**-Cách chơi:**

Hai trẻ đóng làm mèo và chuột đứng vào giữa vòng tròn, những trẻ còn lại nắm tay nhau, giơ lên cao thành một vòng tròn để tạo lối cho mèo và chuột chạy qua.

Chuột đứng cách mèo một khoảng tùy theo vòng tròn lớn hay nhỏ. Người điều khiển ra hiệu lệnh cho mèo bắt đầu đuổi theo chuột thì chuột chạy và mèo đuổi theo.

Chuột chạy vào vòng tròn rồi lại chạy ra ngoài qua khoảng trống giữa 2 trẻ. Chuột chạy theo lối nào thì chuột phải chạy theo lối đó. Khi chạy chuột kêu “chít chít” và mèo kêu “meo meo”.

Những trẻ đứng thành vòng tròn cùng hát lời đồng dao:

“Mèo đuổi chuột

Mời bạn ra đây

Tay nắm chặt tay

Đứng thành vòng rộng

Chuột luồn lỗ hổng

Chạy vội chạy mau

Mèo đuổi đằng sau

Chôn đầu cho thoát

Thế rồi chú chuột

Lại hóa vai mèo

Co cẳng chạy theo

Bắt mèo hóa chuột”

Khi nào mèo bắt được chuột là thắng cuộc, trò chơi lại tiếp tục với 2 trẻ khác.

- Trẻ lắng nghe

-Trẻ lắng nghe

-Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi

<p>- Cho trẻ chơi 4-5 lần</p> <p><b>2.3.Hoạt động 3:</b> Chơi theo ý thích: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p><b>3. Kết thúc :</b> Nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>- Chơi tự do, theo ý thích</p>
--	-----------------------------------

**4. Chơi hoạt động ở các góc:** (Như KHT).

**5.Chơi hoạt động theo ý thích :**

Cho trẻ chơi trò chơi : Lộn cầu vòng

**a. Mục đích**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết tên trò chơi: Lộn cầu vòng.
- Trẻ biết trò chơi có bài đồng dao đi kèm.
- Trẻ biết chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của cô.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ biết nắm tay bạn khi chơi.
- Trẻ thực hiện được các vận động đơn giản: giơ tay, xoay người, chui qua tay bạn.
- Trẻ bước đầu phối hợp vận động với bạn cùng chơi.
- Trẻ nghe và làm theo hiệu lệnh của cô.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia trò chơi.
- Trẻ biết chơi đoàn kết, không xô đẩy bạn.

**b. Chuẩn bị**

- Sân chơi bằng phẳng, an toàn.

**c. Tiến hành**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Trò chuyện: “Các con ơi, hôm nay thời tiết đẹp quá, mình cùng vận động cho khỏe nhé!”</p> <p><b>2. Tổ chức:</b> Chơi trò chơi : Lộn cầu vòng - Cô giới thiệu tên trò chơi nêu cách chơi, luật chơi. + Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao “Lộn cầu</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

vòng'

Lộn cầu vòng  
Nước trong nước chảy  
Có cô mười bảy  
Có chị mười ba  
Hai chị em ta  
Cùng lộn cầu vòng.

Hai trẻ đứng đối diện và cầm tay nhau. Trẻ vừa đọc lời đồng dao vừa lần lượt đưa tay sang hai bên. Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, quay lưng vào nhau. Sau đó lại tiếp tục chơi như trước, đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.

+ Luật chơi: Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai trẻ cùng xoay người nửa vòng để lộn cầu vòng. Nếu đôi nào không làm được thì đôi đó sẽ bị mất một lượt chơi.

- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần
- Cô bao quát trẻ chơi

Trẻ chơi trò chơi

## 6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

## II. Đánh giá và điều chỉnh

\* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

**Thứ tư ngày 22 tháng 04 năm 2026**

## **I. Các hoạt động giáo dục**

### **1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng**

- Đón trẻ
  - Trò chuyện về một số nguồn nước sạch và cách tiết kiệm nguồn nước: Con biết những nguồn nước sạch nào? Con đã làm gì để tiết kiệm nguồn nước sạch?...
  - Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: (Như KHT)

### **2. Học : Tạo hình : Tô màu cầu vồng (MT77)**

#### **a. Mục tiêu giáo dục :**

- **Kiến thức:**
  - Trẻ biết cách cầm bút ,tô màu cầu vồng đều không lem, không tô chòem ra ngoài
- **Kỹ năng:**
  - Kỹ năng nhanh nhẹn và khéo léo của đôi bàn tay
  - Rèn kỹ năng quan sát , chú ý , ghi nhớ có chủ định
- **Thái độ:**
  - Thái độ nghiêm túc và hứng thú trong giờ học
  - Biết quý trọng sản phẩm của mình và của bạn

#### **b. Chuẩn bị**

- Tranh mẫu của cô.
- Sáp màu cho trẻ đủ số lượng và các màu phù hợp.
- Giá vẽ, tranh có cầu vồng cho trẻ tô.
- Bài hát : Mùa hè đến, Cho tôi đi làm mưa với
- Giá treo tranh , que chỉ

#### **c. Tiến hành :**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<b>1. Khởi động gây hứng thú</b> Sau một cơn mưa lớn, bầu trời bỗng xuất hiện một chiếc cầu vồng rực rỡ. Nhưng hôm nay có điều lạ lắm! Khi cầu vồng xuất hiện, nó lại thiếu mất màu sắc của mình! Cầu vồng buồn rầu nói: “Ôi không! Gió mạnh quá đã làm các màu sắc của tớ bay đi mất rồi!	- Trẻ nghe.

Các bạn nhỏ ơi, có ai giúp tô lại màu để tô trở nên thật rực rỡ không?”

Con có biết cầu vồng có những màu gì không?

Con có muốn giúp cầu vồng tìm lại màu sắc không?

Hôm nay, chúng mình sẽ cùng nhau giúp cầu vồng rực rỡ trở lại bằng cách tô màu thật đẹp nhé!

## 2. Tổ chức:

### 2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức :

#### \* Khảo sát:

Cô cho trẻ quan sát tranh gây cảm xúc:

+ Các con hãy quan sát và cho cô biết bức tranh vẽ gì nào?

- Cho trẻ quan sát bức tranh cầu vồng

- Con nhìn thấy gì trong bức tranh?

- Cô cho trẻ chơi Trò chơi “ Trời tối, trời sáng”

- Các con nhìn xem trên bảng cô có gì nào?

- **Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu:** Khuyến khích

- Cho trẻ quan sát hình ảnh cầu vồng và nhận xét về bức tranh.

- Con thấy bức tranh cầu vồng như thế nào?

- Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con tô màu cầu vồng nhé!

**Cô tô mẫu:** Cô vừa tô vừa giải thích cách tô.

Cô cầm bút bằng tay phải, cô cầm bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ cô cầm bút, ngón giữa cô đỡ bút, tay trái cô giữ giấy.

- Đầu tiên cô dùng sáp màu đỏ tô vòng tròn phía trên, tô từ trái sang phải tô khéo léo không chườm ra ngoài, lần lượt đến màu cam rồi đến màu vàng, rồi các màu còn lại cô cũng tô tương tự cho đến hết, để tô nhẹ nhàng, tô trùng khít với

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ hưởng ứng.

- Trẻ quan sát và lắng nghe.

- Trẻ quan sát

- Trẻ về bàn thực hiện tô theo nhóm.

- Trẻ trả lời

- Vâng ạ

- Trẻ thực hiện

nhau

- + Cô đang tô gì đây?
- + Cô vừa tô xong bức tranh gì đây?
- + Các con thấy bức tranh cô tô như thế nào?
- + Muốn tô được cầu vồng như của cô, các con định tô như thế nào?
- + Cầu vồng con tô màu gì?
- + Tay đẹp của các con đâu?
- + Các con hãy giơ tay phải lên và tô trên không cùng cô nào.

**\* Thực hành sáng tạo:**

Vậy bây giờ, các con hãy thi đua nhau Tô màu cầu vồng thật đẹp để mang đi triển lãm nhé!

- Cô đã chuẩn bị cho các con bút sáp màu rồi đấy. Cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi để tô nào!
- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi và cách tô màu.

- Cô mở nhạc nhẹ trong quá trình trẻ thực hiện.
- Cô bao quát, gợi ý cho trẻ còn lúng túng.

- + Con đang làm gì?
- + Con tô cầu vồng màu gì ?
- + Con đang làm gì? Con định tô cầu vồng bằng những màu gì?
- Khi trẻ tô xong cô cho trẻ mang bài lên để trưng bày

+ Bức tranh của các con tô gì ?

**2.3. Hoạt động 3: Củng cố**

- + Khi tô màu cầu vồng con cảm thấy thế nào?
- + Con định làm gì với bức tranh tô màu cầu vồng của con?

**2.4. Hoạt động 4: Kết thúc**

- Cô nhận xét chung, tuyên dương, khen ngợi trẻ
- Cho trẻ vận động bài hát “Trời nắng trời mưa”

- Trẻ tô.

- Trẻ thực hiện treo tranh và nhận xét.
- Trẻ trả lời.

- Con thấy vui ạ
- Con tặng cô ạ

- Trẻ vận động và chuyển hoạt động.

**3. Chơi ngoài trời**

Quan sát sự hòa tan của các vật trong nước

- Trò chơi vận động: “Chồng nọ chồng hoa”
- Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

**a. Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Trẻ biết quan sát và nêu nhận xét về sự hòa tan của các vật.
  - Biết tác dụng của nước.
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Biết cách chăm sóc, bảo vệ cây

**b. Chuẩn bị**

Gói đường, muối, nước lọc, cốc thìa.

**c. Tiến hành :**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú :</b> - Cô đổ các con bây giờ đến giờ hoạt động gì?</p> <p>- Trước khi ra hoạt động ngoài trời phải làm gì?</p> <p>Vậy hôm nay cô cho các con đi quan sát sự hòa tan của các vật.</p> <p>- Trước khi đi con sửa sang trang phục của mình và cho trẻ xếp hàng đi đến địa điểm quan sát.</p> <p><b>2. Tổ chức :</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Sự hòa tan của các vật.</b></p> <p>- Các con đang đứng ở đâu?</p> <p>- Cô đổ các con cô có gì đây? ( Cô đưa cốc nước, đường, muối)</p> <p>- Cô đổ 1 thìa đường vào cốc nước và cho trẻ quan sát, nhận xét ( những hạt đường rơi xuống đáy cốc)</p> <p>- Các con đoán xem điều gì sẽ xảy ra? ( hỏi 2-3 trẻ)</p> <p>- Các con đoán xem cốc nước này sẽ có vị ntn? Cho trẻ ném thử nước trong cốc và lý giải hiện tượng xảy ra theo cách hiểu của</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận xét bổ xung ý kiến cho nhau</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>trẻ. =&gt; Cô có thể giải thích cho trẻ: Đường vẫn ở trong cốc vì nếm thấy ngọt - đường đó hòa tan trong nước. - Cô còn có gì nữa đây? ( muối) - Cô tiến hành tương tự với muối. - Giáo dục trẻ chú ý thức giữ gìn vệ sinh nguồn nước và bảo vệ môi trường</p> <p><b>2.2.Hoạt động 2:</b>Trò chơi vận động: “Chồng nụ chồng hoa”. Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p><b>2.3.Hoạt động 3:</b>Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p><b>3.Kết thúc :</b> Nhận xét tuyên dương</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>+ Trẻ chơi tự do theo ý thích</p>
---	---

**4.Chơi hoạt động ở các góc:** (Như KHT).

**5.Chơi hoạt động theo ý thích :**

Cô cho trẻ chơi trò chơi: Kéo co

Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội

- Cô kẻ một vạch làm mốc, hai đội đứng đối diện nhau cách vạch khoảng 50 cm và cùng nắm tay vào dây để kéo

- Khi có hiệu lệnh của người điều khiển hai đội bắt đầu dồn sức để kéo. Đội nào kéo được đối phương qua khỏi vạch ranh giới là đội đó thắng.

+ Luật chơi: Khi kéo, người chơi không được thả tay hay bỏ vị trí . Đội nào kéo được đối phương qua khỏi vạch ranh giới là đội đó thắng.

- Cho trẻ chơi 3- 4 lần

- Cô bao quát nhắc nhở trẻ trong khi chơi

**6.Chuẩn bị ra về và trả trẻ**

-Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

**Thứ năm, ngày 23 tháng 04 năm 2026**

### **I. Các hoạt động giáo dục**

#### **1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng**

- TDS: (Như KHT).

- Trò chuyện về một số nguồn nước: Nước có ở đâu? Nước có vai trò như thế nào đối với đời sống con người, con vật, cây cối?...

#### **2.Học : Truyện : Cô con út của ông Mặt trời (MT51)**

##### **a. Mục tiêu giáo dục :**

- **Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên truyện, biết được các nhân vật trong truyện

- Trẻ hiểu được nội dung truyện

- Thông qua nội dung trẻ biết một số kiến thức về hiện tượng tự nhiên:Ông mặt trời,trăng,đất.

- **Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô giáo: Tự tin, mạnh dạn.

- **Thái độ**

- Trẻ yêu thích môn học, hứng thú tham gia vào các hoạt động của cô

- Thông qua truyện giáo dục trẻ biết vâng lời mẹ, vâng lời người lớn, chăm chỉ học tập.

##### **b. Chuẩn bị**

- **Đồ dùng của cô**

- Giáo án, mô hình rối các nhân vật trong truyện, bài hát “Nắng sớm”

- **Đồ dùng của trẻ**

- Ghế ngồi đủ số lượng trẻ, ngồi hình chữ u

### c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú :</b> <i>Giáo viên nhìn lên trời và nói:</i> - Ôi, hôm nay trời sao mà rực rỡ thế nhỉ! Các con có thấy ánh nắng vàng lung linh không? - Các con có biết ánh nắng từ đâu mà có không?” - Đúng rồi! Nhưng các con có biết ông Mặt Trời có một cô con gái rất đặc biệt không? - Cô ấy rất hiền lành, tốt bụng, và thích giúp đỡ mọi người. Hôm nay, cô ấy sẽ đến thăm chúng mình đây! Các con có muốn biết chuyện gì đã xảy ra với cô ấy không? Giới thiệu câu chuyện: “Vậy bây giờ, cô sẽ kể cho các con nghe một câu chuyện thú vị về <b>Cô con út của ông Mặt Trời</b> nhé!”</p> <p><b>2. Tổ chức:</b> <b>2.1. Hoạt động 1:</b> Cô kể chuyện cho trẻ nghe. - Cô kể lần 1 diễn cảm kết hợp với cử chỉ điệu bộ - Cô vừa kể câu chuyện gì? - Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa.</p> <p><b>2.2. Hoạt động 2:</b> Giảng nội dung, trích dẫn - Các con ạ câu chuyện kể về cô con gái út của ông mặt trời và người anh là Đất. Anh Đất thì chăm chỉ chịu khó nên làm ra rất nhiều của cải cho con người, còn cô trăng thì thích rong chơi nhưng được cha là ông mặt trời khuyên nhủ cô và cô đã trở lên chăm chỉ, được rất nhiều bạn nhỏ yêu</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời: Từ Mặt Trời!</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>thương đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi yêu thích nhất của cô trăng và anh đất là gì? ( Trích dẫn: Ông mặt trời...chạy vòng quanh )</li> <li>- Trong câu truyện anh đất là người như thế nào?( Trích dẫn: Hai anh em...cho con người )</li> <li>- Cô trăng thì sao?( Trích dẫn: Còn cô Trăng...rong chơi )</li> <li>- Ông mặt trời đã tỏa gì cho các con? ( Trích dẫn: Ông mặt trời...tươi vui rang rỡ</li> <li>- Ông mặt trời đã bảo gì cô trăng? ( Trích dẫn: Một hôm...muôn loài )</li> <li>- Mỗi năm một lần các bạn nhỏ được làm gì dưới trăng?(Trích dẫn:Mùa thu đến...quanh cô Trăng)</li> </ul> <p><b>2.3. Hoạt động 3:</b> Đàm thoại :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</li> <li>- Trong chuyện có những ai?</li> <li>- Ông mặt trời có nhiều con nhưng ai xinh đẹp nhất?</li> <li>- Cô trăng và anh đất thích chơi trò gì nhất?</li> <li>- Tính tình của cô trăng như thế nào?</li> <li>- Cô có thích làm việc không?</li> <li>- Cô chỉ thích gì?</li> </ul> <p>Ông mặt trời bảo cô thế nào? (Đêm đêm con hãy toả ánh sáng của con xuống cho dịu mát muôn loài)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ đó cô trăng chỉ làm gì?</li> </ul> <p>Giáo dục trẻ yêu quý thiên nhiên....</p> <p><b>Cho trẻ kể lại chuyện.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô kể tóm tắt cho trẻ nghe.</li> <li>- Cho trẻ kể lại từng đoạn bằng cách kể tiếp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là người hiền lành, chịu khó làm ra nhiều của cải cho con người.</li> <li>- Dịu dàng, thích rong chơi.</li> <li>- Ông tỏa hơi nóng sưởi ấm các con.</li> <li>- Đêm đêm con hãy tỏa ánh sáng xuống mặt đất làm dịu mát muôn loài.</li> <li>- Được rước đèn, múa hát bên cô trăng.</li> <li>- Cô con gái út của ông mặt trời.</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Cô con út của ông mặt trời.</li> <li>- Ông mặt trời, cô trăng, anh đất, và các bạn nhỏ.</li> </ul>
--	---

<p>theo cô hoặc bắt chước giọng điệu của các nhân vật trong chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thể tổ chức cho trẻ kể chuyện sáng tạo theo ý tưởng của trẻ</li> <li>- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</li> <li>- Trong truyện có những nhân vật nào ?</li> <li>- Qua câu chuyện các con đã học được điều gì?</li> </ul> <p><b>2.4 Hoạt động 4:</b> Cô kể truyện kết hợp với rối tay .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô kể lại 1 lần</li> <li>- Hỏi lại trẻ tên truyện</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu chuyện Cô con út của ông mặt trời đã kết thúc rồi , bây giờ để thay đổi không khí cô và các con cùng hát bài hát “ Cháu vẽ ông mặt trời”</li> </ul> <p>( Cô và trẻ cùng hát vận động và đi ra ngoài)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phải chăm chỉ làm việc thì mới được mọi người yêu mến.</li> <li>- Trẻ nghe kể chuyện và xem rối</li> <li>- Trẻ hát và vận động theo bài hát “Cháu vẽ ông mặt trời”</li> </ul>
--	--

### 3. Chơi ngoài trời

Quan sát: Các thể của nước;

Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cò”

- Chơi tự do với phấn , sỏi, lá cây

#### a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Giúp trẻ hiểu được các thể của nước: thể rắn, lỏng, khí
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

#### b. Chuẩn bị

Chậu nước, nước sôi, cốc, tấm kính, đá (băng), phấn sỏi, lá cây

#### c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
------------------	---------------------------

<p><b>1.Gây hứng thú</b> :-Cô nói cho trẻ nghe về buổi chơi ngoài trời -Cô kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p><b>2.Tổ chức :</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1:</b> Cô cho trẻ ra sân, cô cùng trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”,trò chuyện với trẻ về các nguồn nước dẫn dắt đến nội dung quan sát.</p> <p>- Cô cùng trẻ QS chậu nước. Cho trẻ thả cá vào nước, nhận xét tại sao lại nhm thấy cá bơi? (v nước không màu, trong suốt) Cho trẻ bốc nước lên, nước chảy qua kẽ ngón tay. Nhận xét nước là chất lỏng.cho trẻ ngửi để nhận xét nước không có mùi. + Cô cho trẻ quan sát cốc nước sôi, cho trẻ sờ ngoài cốc, nhận xét (nóng) -Cô đập tấm kính lên thấy tấm kính mờ đi. Vì sao?</p> <p>+ Cô cùng trẻ QS khối băng, hỏi trẻ thấy thế nào? (bốc hơi), băng làm như thế nào? Từ cái gì? Cho trẻ thả khối băng vào nước thấy điều gì? (khối băng tan ra, nhỏ dần) - Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh nguồn nước</p> <p><b>2.2. Hoạt động 2:</b> Trò chơi vận động: chơi trò chơi “chạy tiếp cờ” Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p><b>2.3. Hoạt động 3:</b> Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p><b>3.Kết thúc :</b> Nhận xét tuyên dương</p>	<p>-Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>- Vì nước trong suốt không màu - Nước ở thể lỏng, không màu</p> <p>- Vì nước nóng bốc hơi nên tấm kính mờ đi + Nước ở nhiệt độ thấp sẽ đóng băng - Khối băng tan dần ra</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>+ Trẻ lắng nghe +Trẻ chơi trò chơi 4,5 lần +Trẻ chơi theo nhóm</p>
---	---

**4. Chơi hoạt động ở các góc:** Như KHT

**5. Chơi hoạt động theo ý thích :**



<p>“Chuột” phải nhanh nhẹn luôn qua các kẽ hở giữa các bạn để trốn “mèo”.</p> <p>+ Luật chơi: “Chuột” chạy hướng nào thì ‘mèo’ cũng phải chạy hướng đó. Khi nào”mèo” bắt được “chuột” là thắng cuộc.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi</p>
---	----------------------------

Chơi các đồ chơi tự do

**6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ**

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ
- .....
- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ
- .....
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ
- .....
- .....
- .....
- .....

**Thứ sáu, ngày 24 tháng 04 năm 2026**

**I. Các hoạt động giáo dục**

**1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng**

- Trò chuyện về chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: (Như KHT).

**2. Học :** Dạy hát: Mùa hè đến (TT). Tác giả “Nguyễn Thị Nhung”

Nghe hát: Bé và trăng. Tác giả “ Bùi Anh Tôn”

Trò chơi: Ai đoán giỏi

**a. Mục tiêu giáo dục:**

- **Kiến thức :** Trẻ nhớ được tên bài, tên tác giả

Trẻ hiểu nội dung bài hát, thuộc lời bài hát

- **Kỹ năng** : Trẻ hát đúng giai điệu của bài hát

Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ

- **Thái độ** : Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**b. Chuẩn bị:** Mũ chóp, dụng cụ âm nhạc

**c. Tổ chức hoạt động:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Trò chuyện với trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các em có thích mùa hè không? Vì sao?</li><li>- Mùa hè có những điều gì đặc biệt?</li></ul> <p>Hôm nay, cô sẽ dạy cho các em một bài hát rất hay về mùa hè, đó là bài hát 'Mùa hè đến'.</p> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1: Dạy hát:</b> Mùa hè đến. Tác giả “Nguyễn Thị Nhung”</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Có 1 bài hát rất hay nói về mùa hè mà hôm nay cô muốn dạy các con đây.</li><li>- Bây giờ các con hãy chú ý lắng nghe cô hát trước nhé.</li><li>- Cô hát lần 1 theo giai điệu bài hát, giới thiệu tên bài “Mùa hè đến” của tác giả Nguyễn Thị Nhung.</li><li>- Cô hát lần 2</li></ul> <p>* Giới thiệu nội dung: bài hát nói về mùa hè đến có tiếng chim hót, có bướm vờn hoa lượn bay trong nắng, mùa hè đến em hát ca để đón mùa hè sang .</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô hát lần 3 kết hợp với dụng cụ âm nhạc.</li></ul> <p>* Dạy trẻ hát: cả lớp hát cùng cô 2- 3 lần</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chia 3 tổ, nhóm 2,3 trẻ hát</li><li>- 1,2 Cá nhân hát</li><li>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ</li><li>- Cho cả lớp hát lại 1 lần</li><li>- Cô hỏi lại tên bài hát tên tác giả</li></ul> <p>=&gt; Giáo dục : Trẻ biết được khi trời nắng phải đội mũ, che ô, trời mưa phải mặc áo mưa, che ô.</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Năng, nóng</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cả lớp hát</li><li>- Tổ hát, nhóm hát, cá nhân hát</li></ul>

<p><b>2.2. Hoạt động 2: Nghe hát: Bé và trăng.</b>          Tác giả “Bùi An Tôn”          - Cô hát lần 1 theo giai điệu bài hát, hỏi trẻ tên bài, tên tác giả.          - Cô hát lần 2 kết hợp dụng cụ âm nhạc          Nội dung bài hát nói về bé và trăng, bé mong muốn ông trăng đừng lặn để chị hằng chơi cùng bé, được nhìn thấy chú cuội ngồi gốc đa, ước mơ của bé với trăng đừng khuất mây và thật sáng tỏ.          - Lần 3 : Cô hát + VĐMH, mời trẻ cùng hưởng ứng.          Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.</p> <p><b>2.3. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc</b>          - Cô giới thiệu tên trò chơi          - Nêu cách chơi, luật chơi          - Cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cô nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ hưởng ứng</p> <p>- Trẻ chơi</p>
--	--

**3. Chơi ngoài trời:**

Quan sát: Nước đá biến đi đâu

- Trò chơi: Trời mưa.
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

**a. Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Giúp trẻ hiểu được sự tan ra của đá khi nhiệt độ ấm lên (quá trình đá tan thành nước).
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

**b. Chuẩn bị:**

- 1 cục nước đá, 2 cốc nước ấm

**c. Tiến hành :**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1.Ổn định tổ chức gây hứng thú :</b>            - Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi ”            Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p><b>2.Tổ chức :</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: <i>Quan sát nước đá</i></b></p>	<p>-Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát</p> <p>- Trẻ quan sát</p>

<p><b>biến đi đâu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị một cục nước đá, 2 cốc nước ấm</li> <li>- Cho trẻ nhìn thấy cục nước đá để vào trong khay đá</li> <li>- Cho trẻ sờ tay vào 2 thành cốc đựng nước ấm và để trẻ nhận xét xem thành cốc như thế nào?</li> <li>- Bỏ cục nước đá vào một trong 2 cốc nước. Cho trẻ quan sát hiện tượng: cục nước đá nhỏ dần rồi biến mất. Sau đó cho trẻ sờ tay vào 2 thành cốc so sánh nhận xét xem cốc nước nào lạnh hơn. Nước ở cốc nào nhiều hơn? Vì sao?</li> <li>+ Nước đá biến đi đâu?</li> <li>+ Tại sao có một cốc đầy hơn? Một cốc vơi hơn? (cốc đầy là do nước đá tan ra)</li> <li>+ Tại sao sờ tay vào 2 cốc thì có một lạnh hơn, cốc ấm hơn? (cốc lạnh hơn là do nước đá tan ra làm giảm nhiệt độ nước trong cốc)</li> </ul> <p><b>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi:</b> Trời mưa.          Cô giới thiệu luật chơi: mỗi bạn 1 gốc cây, ai không tìm được gốc cây phải nhảy lò cò. Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có tín hiệu “Trời mưa”, mỗi bạn phải trú vào 1 gốc cây(1 ghế). Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p><b>2.3. Hoạt động 3:</b> Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p><b>3.Kết thúc :</b> Nhận xét tuyên dương</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ sờ</li> <li>- Tan ra</li> <li>- Trẻ trả lời tự do</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- trẻ chơi</li> <li>- trẻ chơi theo ý thích</li> </ul>
---	---

**4. Chơi hoạt động theo ý thích :**

**5. Chơi hoạt động theo ý thích: Nêu gương cuối tuần**

**a. Mục tiêu giáo dục :**

- Kiến thức:
- + Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được
- + Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan
- Kỹ năng:

- + Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp
- + Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi
- Thái độ:

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

**b. Chuẩn bị:** Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b>            Cô mở bài hát “<b>Lớp chúng mình rất rất vui</b>” cho trẻ hát và vận động minh họa.            “Tuần này lớp mình đã học và chơi thật vui. Có nhiều bạn rất ngoan, biết giúp cô, biết nhường đồ chơi cho bạn. Hôm nay chúng mình cùng nhau xem ai là <b>bé ngoan, bạn tốt của tuần này nhé!</b>”</p> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động :</b>            + Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!            + Cô gợi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gợi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.            + Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhân mạnh khuyết điểm của trẻ</p> <p><b>3. Kết thúc:</b>            + Kết thúc: Hát cùng cô “<b>Hoa bé ngoan</b>” (2 lần).</p>	<p>- Trẻ vận động cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nêu những việc mà mình và bạn đã làm được trong tuần qua            -Trẻ lên cắm hoa vào bảng của mình</p> <p>-Trẻ hát cùng cô</p>

+ Cho trẻ chơi tự do theo góc

-Trẻ chơi theo góc

**6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ**

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....  
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....  
.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....